

Số: **357 /2025/QĐST-HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 02 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 261/2025/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn V, sinh ngày 11/12/1991;
Địa chỉ: Số nhà 71, tổ dân phố H, phường A, tỉnh Tuyên Quang.
- *Bị đơn*: Chị Trịnh Thanh Th, sinh ngày 18/7/1992;

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố H, phường A, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ở hiện nay: Số nhà 32, tổ dân phố T, phường M, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn V và chị Trịnh Thanh Th (Giấy chứng nhận kết hôn số 49 ngày 29/10/2015 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, nay là phường A, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Trần Gia B, sinh ngày 04/8/2016 cho anh Trần Văn V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Trần Thảo L, sinh ngày 24/4/2020 cho chị Trịnh Thanh Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung*: Các đương sự cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- *Về án phí*: Anh Trần Văn V tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001064 ngày 28/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh Trần Văn V số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Trịnh Thanh Th không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 1 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- UBND phường A (Nơi ĐKKH);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Mạc Văn Tuyền